TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-DS	*Như Xuân, ngày 23 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tô Thị K - Sinh 1962.

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Anh Đỗ Đăng L - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H - Sinh 1958.

Địa chỉ: Khu phố Z, thị trấn Y, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 15/9/2020, bà Nguyễn Thị H còn nợ bà Tô Thị K 345.000.000đ (ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng) tiền gốc và 69.100.000đ (sáu mươi chín triệu, một trăm nghìn đồng) tiền lãi. Tổng cộng là 414.100.000đ (bốn trăm mười bốn triệu, một trăm nghìn đồng), theo giấy biên nhận vay tiền ngày 16/11/2018 Âm lịch (tức ngày 22/12/2018) và giấy vay tiền ngày 15/12/2018 Âm lịch (tức ngày 20/01/2019). Bà H có nghĩa vụ trả nợ cho bà K số tiền 414.100.000đ (bốn trăm mười bốn triệu, một trăm nghìn đồng) trên theo thời hạn, cụ thể như sau:

- Ngày 15/3/2021 trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng);

- Ngày 15/9/2021 trả 214.100.000đ (hai trăm mười bốn triệu, một trăm nghìn đồng).

Số tiền còn lại (theo đơn khởi kiện là 10.900.000đ nợ lãi) bà H đã tự nguyện trả cho bà K.

Nếu bà H vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết, bà K có yêu cầu thi hành án đối với số tiền bà H phải trả, nếu bà H không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì bà H phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 468 của BLDS.

** Về án phí:* Bà H là đối tượng người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí dân sự nên được miễn nộp 5.141.000đ (năm triệu, một trăm bốn mốt nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng phải nộp 5.141.000đ (năm triệu, một trăm bốn mốt nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần nghĩa vụ của bà K, theo sự thỏa thuận của các bên.

Trả lại cho bà K 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà K đã nộp theo biên lai thu số 0003582 ngày 26/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Tiến Thịnh